

VĂN BẢN ĐIỆN TỬ

Số 984

Ngày 29/10/2020

UBND TỈNH BẮC KẠN
BTC HỘI THI SÁNG TẠO
KỸ THUẬT TỈNH BẮC KẠN
LẦN THỨ 6, NĂM 2020-2021

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Số: 1936/QĐ-BTC

Bắc Kạn, ngày 29 tháng 10 năm 2020

QUYẾT ĐỊNH

Ban hành Thẻ lệ Hội thi Sáng tạo Kỹ thuật
tỉnh Bắc Kạn lần thứ 6 (2020 - 2021)

BAN TỔ CHỨC HỘI THI SÁNG TẠO KỸ THUẬT TỈNH BẮC KẠN LẦN THỨ 6 (2020 - 2021)

Căn cứ Quyết định số 165/2006/QĐ-TTg ngày 14 tháng 7 năm 2006 của Thủ tướng Chính phủ về việc tổ chức Hội thi Sáng tạo Kỹ thuật;

Căn cứ Quyết định số 349/QĐ-LHHVN ngày 06 tháng 5 năm 2020 của Đoàn Chủ tịch Hội đồng Trung ương Liên hiệp các Hội Khoa học và Kỹ thuật Việt Nam về việc ban hành Thẻ lệ Hội thi Sáng tạo Kỹ thuật toàn quốc lần thứ 16 (2020-2021);

Căn cứ Nghị quyết số 13/2019/NQ-HDND ngày 06 tháng 12 năm 2019 của Hội đồng nhân dân tỉnh Bắc Kạn quy định mức chi từ ngân sách nhà nước để tổ chức Hội thi Sáng tạo kỹ thuật và Cuộc thi Sáng tạo thanh thiếu niên, nhi đồng tỉnh Bắc Kạn;

Căn cứ Quyết định số 1601/QĐ-UBND ngày 04/9/2020 của Ủy ban nhân dân tỉnh Bắc Kạn về việc ban hành Kế hoạch tổ chức Hội thi Sáng tạo Kỹ thuật tỉnh Bắc Kạn lần thứ 6, năm 2020-2021;

Căn cứ Quyết định 1621/QĐ-UBND ngày 07/9/2020 của Ủy ban nhân dân tỉnh Bắc Kạn về việc thành lập Ban Tổ chức Hội thi Sáng tạo Kỹ thuật tỉnh Bắc Kạn lần thứ 6, năm 2020 - 2021;

Theo đề nghị của Liên hiệp các Hội Khoa học và Kỹ thuật tỉnh tại Tờ trình số 34/TTr-LHH ngày 22/10/2020.

QUYẾT ĐỊNH:


Điều 1. Ban hành kèm theo Quyết định này Thẻ lệ Hội thi Sáng tạo Kỹ thuật tỉnh Bắc Kạn lần thứ 6 (2020-2021).

Điều 2. Quyết định này có hiệu lực kể từ ngày ký ban hành.

Điều 3. Chủ tịch Liên hiệp các Hội Khoa học và Kỹ thuật tỉnh; Ban Tổ

chức, Tổ Thư ký, Hội đồng giám khảo Hội thi Sáng tạo Kỹ thuật tỉnh Bắc Kạn lần thứ 6 (2020 - 2021), Thủ trưởng các cơ quan, đơn vị và các tổ chức, cá nhân có liên quan chịu trách nhiệm thi hành Quyết định này./.

Nơi nhận:

- Như Điều 3 (t/hiện);
- Q.CT UBND tỉnh (Bà Hoa);
- Các Sở, ban, ngành, đoàn thể tỉnh;
- Báo Bắc Kạn, Đài PT-TH tỉnh;
- Công TTĐT tỉnh;
- UBND các huyện, thành phố;
- PVP (Ô. Thất);
- Lưu VT, HÀNN. 

TRƯỞNG BAN



Q. CHỦ TỊCH UBND TỈNH
Đỗ Thị Minh Hoa

UBND TỈNH BẮC KẠN,
BTC HỘI THI SÁNG TẠO
KỸ THUẬT TỈNH BẮC KẠN
LẦN THỨ 6 (2020 - 2021)

CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

THẺ LỆ
HỘI THI SÁNG TẠO KỸ THUẬT TỈNH BẮC KẠN
LẦN THỨ 6 (2020 - 2021)

(Ban hành kèm theo Quyết định số 1936/QĐ-BTCHT ngày 29 tháng 10 năm 2020 của Ban Tổ chức Hội thi)

Điều 1. Mục đích, ý nghĩa

Hội thi Sáng tạo Kỹ thuật tỉnh Bắc Kạn (sau đây gọi tắt là Hội thi) được tổ chức nhằm thúc đẩy phong trào lao động sáng tạo của toàn dân trong các lĩnh vực khoa học kỹ thuật, thúc đẩy việc áp dụng có hiệu quả các giải pháp kỹ thuật vào sản xuất và đời sống, góp phần phát triển kinh tế - xã hội, thực hiện công nghiệp hoá - hiện đại hoá đất nước. Lựa chọn các giải pháp đạt giải cao tham gia Hội thi Sáng tạo Kỹ thuật toàn quốc lần thứ 16 (2020 - 2021).

Điều 2. Cơ quan tổ chức

Liên hiệp các Hội Khoa học và Kỹ thuật tỉnh, Sở Khoa học và Công nghệ, Sở Giáo dục và Đào tạo, Sở Y tế, Sở Tài chính, Liên đoàn Lao động tỉnh, Tỉnh đoàn Bắc Kạn, Hội Nông dân tỉnh phối hợp tổ chức.

Liên hiệp các Hội Khoa học và Kỹ thuật tỉnh Bắc Kạn là cơ quan thường trực của Hội thi.

Điều 3. Lĩnh vực thi

Tất cả các giải pháp sáng tạo kỹ thuật phục vụ sản xuất, đời sống, kinh tế, xã hội, an ninh và quốc phòng đều có quyền tham dự Hội thi. Các giải pháp dự thi đăng ký theo 6 lĩnh vực sau đây:

1. Công nghệ thông tin, điện tử, viễn thông;
2. Cơ khí tự động hoá, xây dựng, giao thông vận tải;
3. Vật liệu, hoá chất, năng lượng;
4. Nông lâm ngư nghiệp, tài nguyên và môi trường;
5. Y dược;
6. Giáo dục và đào tạo.

Điều 4. Đối tượng và điều kiện dự thi

1. Các tập thể, cá nhân là người Việt Nam trong và ngoài tỉnh; tập thể, cá nhân người nước ngoài đang làm việc và sinh sống tại tỉnh Bắc Kạn, không phân biệt lứa tuổi, thành phần, dân tộc, nghề nghiệp, có các giải pháp kỹ thuật là kết quả của hoạt động sáng tạo, sáng kiến, cải tiến và ứng dụng khoa học và công

nghệ trong hoạt động kinh tế - xã hội được tạo ra và áp dụng tại tỉnh Bắc Kạn từ năm 2013 trở lại đây đều có quyền tham dự Hội thi.

2. Mọi tổ chức, cơ quan, doanh nghiệp đóng trên địa bàn tỉnh Bắc Kạn (sau đây gọi tắt là tổ chức) đã đầu tư để tạo ra giải pháp kỹ thuật đều có quyền đứng tên tham dự Hội thi. Trong trường hợp này, những người trực tiếp tham gia sáng tạo ra giải pháp kỹ thuật được tổ chức đứng tên dự thi đăng ký là tác giả hoặc nhóm tác giả của giải pháp kỹ thuật dự thi đó.

3. Các công trình, giải pháp đã đạt giải Hội thi Sáng tạo Kỹ thuật tỉnh và Hội thi Sáng tạo Kỹ thuật toàn quốc thì không được tham gia dự thi.

4. Các thành viên Ban Tổ chức, Tổ Thư ký, Ban Giám khảo Hội thi không được đứng tên đăng ký giải pháp tham gia Hội thi.

Điều 5. Tiêu chuẩn đánh giá giải pháp dự thi

1. Tính mới, tính sáng tạo so với các giải pháp đã có ở Việt Nam: Giải pháp dự thi không trùng với giải pháp đã được công bố trong bất kỳ nguồn thông tin nào có ở Việt Nam hoặc đã được áp dụng ở Việt Nam trước ngày nộp hồ sơ.

2. Khả năng áp dụng rộng rãi trong điều kiện của tỉnh Bắc Kạn: Giải pháp dự thi đã được thử nghiệm, sản xuất thử và được chứng minh khả năng áp dụng hoặc đã được áp dụng có hiệu quả trong thực tiễn tại tỉnh Bắc Kạn.

3. Hiệu quả kinh tế - kỹ thuật - xã hội: Giải pháp mang lại lợi ích kinh tế - kỹ thuật - xã hội cao hơn so với giải pháp tương tự đã biết trên địa bàn tỉnh Bắc Kạn, không gây tác động tiêu cực đến môi trường và xã hội.

Điều 6. Hồ sơ dự thi (trình bày trên khổ giấy A4)

Hồ sơ dự thi gồm hai bộ, mỗi bộ bao gồm phiếu đăng ký dự thi, bản mô tả giải pháp dự thi và toàn văn giải pháp dự thi thuộc các lĩnh vực nêu tại Điều 3 của Thẻ lệ này.

1. Phiếu đăng ký dự thi (theo mẫu tại Phụ lục 1) gồm các nội dung sau:

- Họ tên người dự thi;
- Tên tổ chức dự thi;
- Địa chỉ nơi làm việc;
- Địa chỉ nơi cư trú;
- Điện thoại liên hệ;
- Nghề nghiệp của tác giả hoặc nhóm tác giả (*ghi riêng từng cá nhân*);
- Tên giải pháp dự thi;
- Lĩnh vực dự thi;
- Thời điểm tạo ra giải pháp (*ghi ngày, tháng, năm*);
- Danh sách chủ nhiệm và các thành viên, thỏa thuận phân trăm đóng góp của mỗi người và ủy quyền cho 01 (một) người đứng ra làm đại diện dự thi nếu giải pháp do nhóm tác giả tạo ra;

- Cam đoan của người dự thi về những điều ghi trong hồ sơ dự thi là đúng sự thật;

- Xác nhận của tổ chức cho phép dự thi nếu tác giả dự thi với tư cách cá nhân hoặc tập thể nêu tại Điều 4, hoặc xác nhận của địa phương nơi tác giả cư trú;

2. Bản mô tả giải pháp dự thi (theo mẫu tại Phụ lục 2):

- Tên giải pháp dự thi (*ghi như tên đăng ký trong phiếu đăng ký dự thi*);

- Mô tả giải pháp kỹ thuật đã biết (*nếu có*), mô tả ngắn gọn các giải pháp kỹ thuật đã biết trước ngày tạo ra giải pháp dự thi, đặc biệt cần nêu rõ những nhược điểm cần khắc phục của các giải pháp đó;

- Mô tả giải pháp dự thi, thuyết minh tính mới, tính sáng tạo của giải pháp dự thi, mô tả ngắn gọn nhưng đầy đủ và rõ ràng toàn bộ nội dung của giải pháp dự thi. Đặc biệt, cần nêu rõ đã khắc phục những nhược điểm nào, sáng kiến cải tiến những chỉ tiêu nào của giải pháp kỹ thuật đã biết (*nếu có*) hoặc những sáng tạo hoàn toàn mới.

- Khả năng áp dụng được chứng minh thông qua các hợp đồng chuyên giao công nghệ, hợp đồng sản xuất thử, hợp đồng bán hàng hoặc hóa đơn bán hàng hoặc các giấy tờ khác;

- Hiệu quả kinh tế của giải pháp dự thi là lợi ích trực tiếp có thể thu được do áp dụng giải pháp mới vào sản xuất. Có bản tính toán kinh tế so với giải pháp cũ hoặc so với những giải pháp tương tự đã biết ở Việt Nam;

- Hiệu quả kỹ thuật thể hiện bằng những chỉ tiêu kỹ thuật mới, tiến bộ hơn so với kỹ thuật đã biết trước đó;

- Hiệu quả xã hội như cải thiện đời sống, nâng cao trình độ dân trí, bảo vệ sức khỏe, điều kiện làm việc, an toàn lao động, bảo vệ môi trường, tạo thêm công ăn việc làm cho người lao động...

3. Toàn văn giải pháp dự thi (theo mẫu tại Phụ lục 3):

Cần nêu cụ thể quá trình từ khi bắt đầu thực hiện đến khi hoàn thành giải pháp. Các tác giả có thể gửi kèm theo mô hình, sản phẩm chế thử, sơ đồ công nghệ, các bản vẽ, hình ảnh, các tính toán minh họa...

4. Các tài liệu khác (*nếu có*).

Điều 7. Nộp, nhận hồ sơ dự thi

1. Hồ sơ dự thi (02 bộ) đựng trong phong bì dán kín, ký niêm phong của tác giả (đồng tác giả) và nộp trực tiếp hoặc gửi qua đường bưu điện tới cơ quan thường trực của Hội thi theo địa chỉ:

Liên hiệp các Hội Khoa học và Kỹ thuật tỉnh Bắc Kạn, tầng 3, Tòa nhà Dự án CSSP, tổ 5, phường Phùng Chí Kiên, thành phố Bắc Kạn, tỉnh Bắc Kạn.
Điện thoại: 0209.3887.886.

2. Thời gian nhận, xét duyệt giải pháp và trao giải thưởng Hội thi:

- Thời gian nhận hồ sơ dự thi bắt đầu từ ngày công bố Thẻ lệ Hội thi đến hết ngày 30/7/2021.

- Chấm các giải pháp dự thi trong tháng 8 năm 2021.
 - Lựa chọn giải pháp tham dự Hội thi Sáng tạo Kỹ thuật toàn quốc lần thứ 16 (2020 - 2021) trước 31 tháng 8 năm 2021.
 - Công bố giải pháp đạt giải trong tháng 9 năm 2021.
 - Tổng kết và trao giải thưởng Hội thi trong tháng 10 năm 2021.
3. Hồ sơ dự thi sẽ không trả lại. Riêng sản phẩm hoặc mô hình được trả lại sau khi trao giải trong vòng 03 tháng nếu người dự thi yêu cầu.

Điều 8. Đánh giá giải pháp dự thi

Hội đồng giám khảo do Ban Tổ chức Hội thi thành lập. Việc đánh giá giải pháp dự thi được thực hiện bằng cách cho điểm từng tiêu chuẩn theo thang điểm 100, cụ thể:

- Tính mới, tính sáng tạo: Tối đa 30 điểm;
- Khả năng áp dụng: Tối đa 30 điểm;
- Hiệu quả kinh tế - kỹ thuật - xã hội: Tối đa 40 điểm.

Điều 9. Cơ cấu và trị giá giải thưởng

Giải thưởng Hội thi Sáng tạo Kỹ thuật tỉnh Bắc Kạn lần thứ 6 (2020 - 2021) có tối đa:

- 01 giải nhất, trị giá 25.000.000đ (*Hai mươi lăm triệu đồng*).
- 02 giải nhì, trị giá mỗi giải 20.000.000đ (*Hai mươi triệu đồng*).
- 03 giải ba, trị giá mỗi giải 15.000.000đ (*Mười lăm triệu đồng*).
- 10 giải khuyến khích, trị giá mỗi giải 5.000.000 (*Năm triệu đồng*).

Các giải pháp đạt giải được tặng giấy chứng nhận và biểu trưng Hội thi của Ban Tổ chức.

Các giải pháp đạt giải nhất, nhì, ba được xem xét lựa chọn gửi tham dự Hội thi Sáng tạo Kỹ thuật toàn quốc lần thứ 16 (2020-2021).

Mỗi giải pháp có tối đa 02 đồng tác giả. Tác giả, đồng tác giả và cộng sự có mức đóng góp từ 20% trở lên vào các giải pháp đạt giải nhất, nhì, ba được Ban Tổ chức xem xét đề nghị tặng bằng khen của Chủ tịch UBND tỉnh, Bằng Lao động sáng tạo của Tổng Liên đoàn Lao động Việt Nam (nếu là Đoàn viên Công đoàn).

Điều 10. Ban Tổ chức, Tổ Thư ký, Hội đồng giám khảo

1. Ban Tổ chức Hội thi bao gồm đại diện Lãnh đạo UBND tỉnh, Liên hiệp các Hội Khoa học và Kỹ thuật tỉnh, Sở Khoa học và Công nghệ, Sở Giáo dục và Đào tạo, Sở Y tế, Sở Tài chính, Liên đoàn Lao động tỉnh, Tỉnh đoàn Bắc Kạn, Hội Nông dân tỉnh. Trưởng Ban Tổ chức Hội thi và Phó Trưởng Ban Tổ chức Hội thi thay mặt Ban Tổ chức quyết định thành lập Tổ Thư ký, Hội đồng Giám khảo, ban hành Thể lệ Hội thi và quy định về chấm điểm, đánh giá giải pháp dự thi.

2. Ban Tổ chức, Tổ Thư ký Hội thi triển khai các hoạt động của Hội thi trên phạm vi toàn tỉnh.

3. Hội đồng Giám khảo gồm các chuyên gia, các nhà khoa học thuộc các lĩnh vực dự thi giúp Ban Tổ chức trong việc xem xét, đánh giá các giải pháp dự thi.

Điều 11. Bảo hộ quyền sở hữu công nghiệp

Việc tham gia Hội thi không thay thế cho việc đăng ký bảo hộ sở hữu công nghiệp.

Khi phát hiện thấy giải pháp cần được bảo hộ (sáng chế, giải pháp hữu ích, kiểu dáng công nghiệp...), Ban Tổ chức sẽ thông báo cho người dự thi lập hồ sơ yêu cầu được bảo hộ. Các giải pháp dự thi muốn được bảo hộ quyền sở hữu công nghiệp phải tiến hành đăng ký tại Cục Sở hữu trí tuệ trước ngày công bố trao thưởng của Ban Tổ chức Hội thi.

Điều 12. Quyền công bố

Sau khi có Quyết định trao giải, Liên hiệp các Hội Khoa học và Kỹ thuật tỉnh có quyền công bố nội dung các giải pháp sáng tạo kỹ thuật dự thi trên hệ thống thông tin của Liên hiệp các Hội Khoa học và Kỹ thuật tỉnh, báo chí, truyền hình... trừ những giải pháp tác giả có đơn đề nghị không công bố hoặc các giải pháp thuộc diện bảo mật quốc gia.

Điều 13. Tổ chức thực hiện

1. Liên hiệp các Hội Khoa học và Kỹ thuật tỉnh Bắc Kạn - Cơ quan thường trực của Hội thi chủ trì phối hợp với các sở, ngành, địa phương tổ chức Hội thi theo đúng Kế hoạch.

2. Các thành viên trong Ban Tổ chức có trách nhiệm tổ chức triển khai Hội thi theo sự phân công của Trưởng Ban Tổ chức Hội thi.

3. Tùy theo tình hình thực tế, các sở, ngành; UBND các huyện, thành phố chỉ đạo tổ chức Hội thi của ngành, địa phương, lựa chọn giải pháp tham dự Hội thi cấp tỉnh.

Điều 14. Điều khoản thi hành

Thê lệ này có hiệu lực kể từ ngày có quyết định ban hành. Trong quá trình thực hiện, nếu có điều gì chưa hợp lý, cơ quan thường trực Hội thi - Liên hiệp các Hội Khoa học và Kỹ thuật tỉnh tổng hợp và trình Ban Tổ chức Hội thi xem xét, sửa đổi cho phù hợp./.

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

PHIẾU ĐĂNG KÝ DỰ THI
HỘI THI SÁNG TẠO KỸ THUẬT TỈNH BẮC KẠN
LẦN THỨ 6, NĂM 2020 - 2021

Kính gửi: **BAN TỔ CHỨC HỘI THI SÁNG TẠO KỸ THUẬT TỈNH BẮC KẠN**

A. Tôi là:

- Trình độ học vấn:

- Học hàm, học vị (nếu có):

- Quốc tịch:.....Giới tính: Nam , Nữ

- Ngày, tháng, năm sinh:Dân tộc:

- Đơn vị công tác (nếu có):

- Địa chỉ nơi công tác:.....

.....

- Điện thoại:..... Email:

là tác giả (hoặc đại diện cho các đồng tác giả) của giải pháp dự thi (tên giải pháp):

.....

.....

- Thời điểm tạo ra giải pháp: Ngày tháng ... năm ...

B. Hồ sơ gồm có (đánh dấu x vào ô tương ứng)

1. Phiếu đăng ký dự thi

4. Mô hình, hiện vật, sản phẩm mẫu dự thi

2. Bản mô tả giải pháp

5. Các tài liệu khác

3. Toàn văn giải pháp dự thi

C. Lĩnh vực dự thi: (đánh dấu x vào ô tương ứng)

- Công nghệ thông tin, điện tử, viễn thông

- Cơ khí tự động hóa, xây dựng, giao thông vận tải

- Vật liệu, hóa chất, năng lượng

- Nông lâm ngư nghiệp, tài nguyên và môi trường

- Y dược

- Giáo dục và đào tạo

D. Danh sách các đồng tác giả (nếu có)

Chúng tôi có tên dưới đây là đồng tác giả các giải pháp tham dự Hội thi Sáng tạo Kỹ thuật tỉnh Bắc Kạn lần thứ 6 năm 2020 - 2021 cùng thỏa thuận về phần đóng góp của từng người, ký tên cam kết mọi quyền lợi có liên quan được tính theo phần trăm đóng góp, bao gồm:

TT	Họ và tên	Giới tính	Năm sinh	Nơi công tác	% đóng góp	Chức danh trong giải pháp	Ký tên
1							
2							
...							
				Tổng số:	100%		

Tôi (chúng tôi) xin được tham dự Hội thi Sáng tạo Kỹ thuật tỉnh Bắc Kạn lần thứ 6 năm 2020 - 2021. Tôi (chúng tôi) xin cam đoan giải pháp nói trên là do tôi (chúng tôi) nghiên cứu, sáng tạo ra và các tài liệu gửi kèm là hoàn toàn phù hợp với bản gốc mà tôi (chúng tôi) đang giữ. Tôi (chúng tôi) cam kết không vi phạm quyền sở hữu trí tuệ của bất cứ ai. Nếu sai tôi (chúng tôi) xin chịu hoàn toàn trách nhiệm.

XÁC NHẬN CỦA CƠ QUAN
(hoặc chính quyền địa phương)

.....ngày tháng năm 20.....
TÁC GIẢ
(hoặc đại diện tác giả)

Ghi chú:

“Chức danh” là cương vị khi tham gia thực hiện giải pháp kỹ thuật: Tác giả, đồng tác giả, cộng sự tham gia thực hiện giải pháp.

**BẢN MÔ TẢ GIẢI PHÁP DỰ THI
HỘI THI SÁNG TẠO KỸ THUẬT TỈNH BẮC KẠN
LẦN THỨ 5, NĂM 2020 - 2021**

I. Thông tin chung về giải pháp dự thi

- Tên giải pháp dự thi (*ghi như tên đăng ký trong phiếu đăng ký dự thi*):
- Họ và tên tác giả:
- Lĩnh vực dự thi:
- Địa chỉ (nơi ở hoặc nơi công tác của tác giả):

II. Thuyết minh, mô tả chi tiết giải pháp dự thi

1. Sự cần thiết (tính cấp thiết) của giải pháp sáng tạo

- Trình bày rõ nhu cầu thực tế của địa phương, đơn vị cần thực hiện vấn đề mà tác giả nghiên cứu (phục vụ sản xuất, lao động, giảng dạy, học tập; cải thiện điều kiện lao động; bảo vệ và chăm sóc sức khỏe nhân dân; bảo đảm an ninh, cuộc phòng, vv ...).

2. Nội dung giải pháp dự thi

- Mô tả cụ thể các chi tiết kỹ thuật của giải pháp;
- Mô tả quy trình vận hành, áp dụng giải pháp;
- Trình bày điều kiện để áp dụng giải pháp (*nếu có*).

3. Tính mới, tính sáng tạo của giải pháp dự thi

- Mô tả giải pháp kỹ thuật đã biết (*nếu có*), mô tả ngắn gọn các giải pháp kỹ thuật đã biết trước ngày tạo ra giải pháp dự thi, đặc biệt cần nêu rõ những nhược điểm cần khắc phục của các giải pháp đó;

- Trình bày rõ tính mới, tính sáng tạo của giải pháp dự thi, mô tả ngắn gọn nhưng đầy đủ và rõ ràng toàn bộ nội dung của giải pháp dự thi. Đặc biệt, cần nêu rõ đã khắc phục những nhược điểm nào, sáng kiến cải tiến những chỉ tiêu nào của giải pháp kỹ thuật đã biết (*nếu có*) hoặc những sáng tạo hoàn toàn mới.

4. Hiệu quả của giải pháp dự

4.1. Hiệu quả kinh tế

- Nêu cụ thể lợi ích trực tiếp có thể thu được do áp dụng giải pháp mới vào sản xuất;

- Có bản tính toán kinh tế so với giải pháp cũ hoặc so với những giải pháp tương tự đã biết;

- Phân tích, đánh giá những lợi ích có thể đạt được khi áp dụng giải pháp vào thực tiễn sản xuất và đời sống.

4.2. Hiệu quả kỹ thuật

- Trình bày rõ ràng, cụ thể những chỉ tiêu kỹ thuật mới, tiến bộ hơn, ưu việt hơn so với kỹ thuật đã biết trước đó.

4.3. Hiệu quả xã hội

- Thuyết minh chi tiết giải pháp đã có tác động tích cực trong đời sống xã hội như thế nào (nâng cao trình độ dân trí, bảo vệ sức khỏe, cải thiện điều kiện làm việc, an toàn lao động, bảo vệ môi trường, tạo thêm công ăn việc làm cho người lao động ...).

5. Khả năng áp dụng của giải pháp dự thi

- Trình bày rõ tình hình áp dụng giải pháp vào thực tiễn sản xuất, đời sống, lao động và học tập (Khả năng áp dụng được chứng minh thông qua các hợp đồng chuyển giao công nghệ, hợp đồng sản xuất thử, hợp đồng bán hàng hoặc hóa đơn bán hàng hoặc các giấy tờ khác).

XÁC NHẬN CỦA CƠ QUAN
(hoặc chính quyền địa phương)

.....ngày tháng năm 20.....

TÁC GIẢ
(hoặc đại diện tác giả)

**TOÀN VĂN GIẢI PHÁP DỰ THI
HỘI THI SÁNG TẠO KỸ THUẬT TỈNH BẮC KẠN
LẦN THỨ 6, NĂM 2020 - 2021**

Phụ lục 3

- Tên giải pháp dự thi (*ghi như tên đăng ký trong phiếu đăng ký dự thi*)

- Họ và tên tác giả:

- Lĩnh vực dự thi:

1. Quá trình sáng tạo giải pháp

- Cần nêu cụ thể quá trình từ khi bắt đầu thực hiện đến khi hoàn thành giải pháp (*Các tác giả có thể gửi kèm theo mô hình, sản phẩm chế thử, sơ đồ công nghệ, các bản vẽ, hình ảnh, các tính toán minh họa...*).

.....
.....
.....
.....

2. Thuyết minh tóm tắt về hiệu quả kinh tế - kỹ thuật - xã hội của giải pháp dự thi, so với những giải pháp tương tự đã biết (có các chỉ tiêu về kỹ thuật, kinh tế, ảnh hưởng môi trường, xã hội):

.....
.....
.....
.....

3. Thuyết minh về khả năng áp dụng của giải pháp (Giải pháp dự thi đã được áp dụng, hoặc đã được thử nghiệm, sản xuất thử, hoặc được chứng minh khả năng áp dụng có hiệu quả trên địa bàn tỉnh Bắc Kạn...)

.....
.....
.....
.....

XÁC NHẬN CỦA CƠ QUAN
(*hoặc chính quyền địa phương*)

.....ngày tháng năm 20.....

TÁC GIẢ
(*hoặc đại diện tác giả*)